TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/DS-ST
Ngày: 19-01-2018
V/v tranh chấp *"Hợp đồng Vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Đức**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**

2. Ông **Võ Lâm Sơn**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Ký** – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:

Bà **Lê Mai Huyền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 255/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp "**Hợp đồng Vay tài sản**" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Huy B** – Sinh năm 1977 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang.
2. Bị đơn: **Nguyễn Thị H** – Sinh năm 1961 (Vắng mặt).
Địa chỉ: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang.
3. Người làm chứng:
Nguyễn Ngọc Thùy T (Nguyễn Thùy T) – Sinh năm 1996 (Vắng mặt).
Nguyễn Ngọc Trang T – Sinh ngày 29/02/2000, do bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1961 đại diện (Vắng mặt).
Địa chỉ: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai nguyên đơn ông Nguyễn Huy B trình bày, ông với bà Nguyễn Thị H là chỗ quen biết. Vào tháng 6/2014, ông có cho bà H vay nhiều lần cụ thể: Ngày 11 giao 30.000.000đ; ngày 16 giao 50.000.000đ; ngày 18 giao 30.000.000đ; ngày 20 giao 10.000.000đ; ngày 27 giao 20.000.000đ; tổng cộng số tiền

140.000.000đ và 20 chỉ vảng 24k (9999) giao 02 lần ngày 06/6âl giao 10 chỉ, lần sau giao 10 chỉ vàng, để kinh doanh mở quán cà phê sẽ trả. Việc cho vay này bà H đều có làm biên nhận và hẹn khi nào ông cần thì báo trước 01 tháng để bà trả lại, lãi suất thỏa thuận 06%/tháng.

Sau đó, ông có giao thêm 20.000.000đ, nhưng không nhớ thời gian. Đến hạn, ông có đến nhà đòi lại số tiền cho vay thì bà H hứa sẽ bán đất để trả lại cho ông, đến ngày 07/8/2016 bà H làm biên nhận và hứa đến cuối tháng 10 âl sẽ trả, nếu không thì có quyền đo đất. Từ đó đến nay, bà H không trả vốn hay đóng lãi cho ông.

Nay ông yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả lại số tiền 160.000.000đ và 20 chỉ vàng 24k (9999) yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật đối với số tiền còn vàng không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H trong quá trình giải quyết đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để giải quyết, nhưng bà H vắng mặt không có lý do chính đáng, nên không thể lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, ông B vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B.

Buộc bà H trả cho ông Bình số tiền 160.000.000đ và lãi theo quy định của pháp luật và 20 chỉ vàng 24k (9999).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Ông Nguyễn Huy B khởi kiện bà Nguyễn Thị H yêu cầu trả 160.000.000đ và 20 chỉ vàng 24k (9999). Bà Nguyễn Thị H có nơi cư trú ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án Nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bà Nguyễn Thị H và người làm chứng Nguyễn Ngọc Thùy T (Nguyễn Thùy T) đã được tống đạt hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa nhưng bà H vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227, 229 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Thị H và người làm chứng Nguyễn Ngọc Thùy T (Nguyễn Thùy T) là có căn cứ.

[2]- Về nội dung: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Huy B yêu cầu bà Hòa trả 160.000.000đ và 20 chỉ vàng 24k (9999), yêu cầu tính lãi số tiền trên theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết, Tòa án thông báo thụ lý vụ án và các chứng cứ do phía ông B cung cấp, nhưng bà H không có ý kiến gì phản bác, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, có cơ sở xác định các bên đã xác lập hợp đồng vay giữa ông B với bà H được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, có lập thành văn bản, được hai bên thừa nhận đã

làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của hai bên, do bà H không thực hiện nghĩa vụ như hai bên đã giao kết. Do đó, việc ông B yêu cầu bà H thực hiện nghĩa vụ trả số tiền và vàng trên là có cơ sở phù hợp với Điều 474 Bộ luật dân sự.

Đối với yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật của ông B đối với số tiền 160.000.000đ từ ngày 07/8/2016 cho đến khi xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Áp dụng quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước được tính từ ngày 01/12/2010, quy định mức lãi suất cơ bản 9%/năm (0,75%/tháng) cụ thể như sau:

Từ thời điểm ngày 07/8/2016 làm biên nhận tính đến thời điểm xét xử là 17,5 tháng 160.000.000đ x 0,75% x150% x 17,5 = 31.500.000đ

Từ cơ sở trên, buộc bà H có nghĩa vụ trả cho ông B số tiền vốn, lãi 191.500.000đồng và 20 chỉ vàng 24k (9999).

[3]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông B được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 26, 35, 39, 92, 144, 147, 227, 229 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 305, 471, 474, 476 Bộ luật dân sự

- Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Huy B**.

Buộc bà **Nguyễn Thị H** có nghĩa vụ trả cho ông **Nguyễn Huy B** vốn 160.000.000đ, lãi 31.500.000đ cộng chung 191.500.000đ (Một trăm chín mươi mốt triệu, năm trăm ngàn đồng) và 20 (hai mươi) chỉ vàng 24k (9999).

Kể từ ngày bên được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho bên được thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất **10%/năm** tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Án phí dân sơ thẩm bà Nguyễn Thị H phải chịu 9.575.000đồng (Chín triệu, năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Ông Nguyễn Huy B được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.750.000đ (Năm triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng), theo biên lai thu số 0014252, ngày 10/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Ly Ngô Văn Được	**Nguyễn Công Đức**